UBND TỈNH KHÁNH HOÀ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2025

THỜI KHÓA BIỂU TỪ TUẦN 64 ĐẾN TUẦN 74
CÁC LỚP LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP VĂN BẰNG 2 - KHOÁ HỌC 2024 - 2026
(Lịch học từ ngày 10/01/2026 đến 22/03/2026)

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026)	24LT.DD.7	III	64	7	10/1/2026	Sáng		LS CSSK PHỤ NỮ, BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH	TTLS	90	77	5		Cán bộ BV		BV ĐK Khánh Hoà
	24LT.DD.7	III	64	7	10/1/2026	Chiều		LS CSSK PHỤ NỮ, BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH	TTLS	90	81	4		Cán bộ BV		
	24LT.DD.7	III	64	CN	11/1/2026	Sáng		LS CSSK PHỤ NỮ, BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH	TTLS	90	86	5		Cán bộ BV		
	24LT.DD.7	III	64	CN	11/1/2026	Chiều		LS CSSK PHỤ NỮ, BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH	TTLS	90	90*	4		CK1. DDPS Minh Lộc		
	24LT.DU.9	III	64	7	10/1/2026	Sáng		Bào chế	TH	30	20	4		DS. Trọng Kim (GV Mời)	P. TH	
	24LT.DU.9	III	64	7	10/1/2026	Chiều		Bào chế	TH	30	24	4		DS. Trọng Kim (GV Mời)	P. TH	
	24LT.DU.9	III	64	CN	11/1/2026	Sáng		Bào chế	TH	30	28	4		DS. Trọng Kim (GV Mời)	P. TH	
	24LT.DU.9	III	64	CN	11/1/2026	Chiều		Bào chế	TH	30	30*	2		DS. Trọng Kim (GV Mời)	P. TH	Tiết 1&2
	24LT.DU.9	III	64	CN	11/1/2026	Chiều		**Thi TH Bào chế**						DS. Trọng Kim (GV Mời) & DS. CK1. Tố Vy	P. TH	Tiết 3&4
	24LT.HS.6	III	64	7	10/1/2026	Sáng		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	14	5		Ck1. Bs Minh Luân		MHTC (K. Y)
	24LT.HS.6	III	64	7	10/1/2026	Chiều		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	18	4		Ck1. Bs Minh Luân		MHTC (K. Y)
	24LT.HS.6	III	64	CN	11/1/2026	Sáng		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	23	5		Ck1. Bs Minh Luân		MHTC (K. Y)
	24LT.HS.6	III	64	CN	11/1/2026	Chiều		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	27	4		Ck1. Bs Minh Luân		MHTC (K. Y)

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		64	7	10/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	25	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y
	24VB.YS.8AB		64	7	10/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	30	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y
	24VB.YS.8AB		64	CN	11/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	35	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y
	24VB.YS.8AB		64	CN	11/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	40	5				K. Y
	24VB.YHCT.6AB		64	7	10/1/2026	Sáng	GL	TT CHÂM CỨU, XOA BÓP, BẤM HUYỆT, DƯỠNG SINH	TTLS	90	65	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
	24VB.YHCT.6AB		64	7	10/1/2026	Chiều	GL	TT CHÂM CỨU, XOA BÓP, BẤM HUYỆT, DƯỠNG SINH	TTLS	90	70	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
	24VB.YHCT.6AB		64	CN	11/1/2026	Sáng	GL	TT CHÂM CỨU, XOA BÓP, BẤM HUYỆT, DƯỠNG SINH	TTLS	90	75	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
	24VB.YHCT.6AB		64	CN	11/1/2026	Chiều	GL	TT CHÂM CỨU, XOA BÓP, BẤM HUYỆT, DƯỠNG SINH	TTLS	90	80	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
Liên thông Cao đẳng (Khoá học 2024-2026	24LT.HS.6	III	65	7	17/1/2026	Sáng		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	32	5		Cán bộ BV		BV 22-12
	24LT.HS.6	III	65	7	17/1/2026	Chiều		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	36	4		Cán bộ BV		BV 22-12
	24LT.HS.6	III	65	CN	18/1/2026	Sáng		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	41	5		Cán bộ BV		BV 22-12
	24LT.HS.6	III	65	CN	18/1/2026	Chiều		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	45*	4		Cán bộ BV		BV 22-12
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		65	7	17/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	45	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y
	24VB.YS.8AB		65	7	17/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	50	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y
	24VB.YS.8AB		65	CN	18/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	55	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		65	CN	18/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	60	5		CK1. DDPS Minh Lộc		K. Y
	24VB.YHCT.6AB		65	7	17/1/2026	Sáng	GL	TT CHÂM CỨU, XOA BÓP, BẤM HUYỆT, DƯỠNG SINH	TTLS	90	85	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		65	7	17/1/2026	Chiều	GL	TT CHÂM CỨU, XOA BÓP, BẤM HUYỆT, DƯỠNG SINH	TTLS	90	90*	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		65	CN	18/1/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	5	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		65	CN	18/1/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	10	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		66	7	24/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	65	5		CK1. DDPS Minh Lộc		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		66	7	24/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	70	5		CK1. DDPS Minh Lộc		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		66	CN	25/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	75	5		CK1. DDPS Minh Lộc		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		66	CN	25/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	80	5		CK1. DDPS Minh Lộc		BV 22-12
	24VB.YHCT.6AB		66	7	24/1/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	15	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		66	7	24/1/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	20	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		66	CN	25/1/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	25	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		66	CN	25/1/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	30	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YS.8AB		67	7	31/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	85	5		CK1. DDPS Minh Lộc		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		67	7	31/1/2026			TTLS SẢN PHỤ KHOA	TTLS	90	90*	5		CK1. DDPS Minh Lộc		BV 22-12

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		67	CN	1/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	5	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		67	CN	1/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	10	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YHCT.6AB		67	7	31/1/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	35	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		67	7	31/1/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	40	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		67	CN	1/2/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	45	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		67	CN	1/2/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	50	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		68	7	7/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	15	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		68	7	7/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	20	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		68	CN	8/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	25	5		Cán bộ Y BV		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		68	CN	8/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	30	5		Cán bộ Y BV		BV 22-12
	24VB.YHCT.6AB		68	7	7/2/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	55	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		68	7	7/2/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	60	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		68	CN	8/2/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	65	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		68	CN	8/2/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	70	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026)	24LT.DD.7	IV	71	7	28/2/2026	Sáng		Quản lý điều dưỡng	LT	15	5	5		TS. Thuyên		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	71	7	28/2/2026	Chiều		Quản lý điều dưỡng	LT	15	10	5		ThS. Sang		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	71	CN	1/3/2026	Sáng		Quản lý điều dưỡng	LT	15	15*	5		ThS. Sang		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	71	CN	1/3/2026	Chiều		Quản lý điều dưỡng	TH	30	4	4		TS. Thuyên		K. ĐD
	24LT.DU.9	IV	71	7	28/2/2026	Sáng		Tổ chức quản lý dược	LT	30	5	5		Gv mời		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	71	7	28/2/2026	Chiều		Tổ chức quản lý dược	LT	30	10	5		Gv mời		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	71	CN	1/3/2026	Sáng		Tổ chức quản lý dược	LT	30	15	5		Gv mời		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	71	CN	1/3/2026	Chiều		Tổ chức quản lý dược	LT	30	20	5		Gv mời		K. Dược
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		71	7	28/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	35	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		71	7	28/2/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	40	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		71	CN	1/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	45	5		Cán bộ Y BV		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		71	CN	1/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	50	5		Cán bộ Y BV		BV 22-12
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YHCT.6AB		71	7	28/2/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	75	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		71	7	28/2/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	80	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		71	CN	1/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	85	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		71	CN	1/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN I	TTLS	90	90*	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026)	24LT.DD.7	IV	72	7	7/3/2026	Sáng		Quản lý điều dưỡng	TH	30	8	4		TS. Thuyên		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	72	7	7/3/2026	Chiều		Quản lý điều dưỡng	TH	30	12	4		ThS. Sang		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	72	CN	8/3/2026	Sáng		Quản lý điều dưỡng	TH	30	16	4		ThS. Sang		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	72	CN	8/3/2026	Chiều		Quản lý điều dưỡng	TH	30	20	4		TS. Thuyên		K. ĐD
	24LT.DU.9	IV	72	7	7/3/2026	Sáng		Tổ chức quản lý dược	LT	30	25	5		Gv mời		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	72	7	7/3/2026	Chiều		Tổ chức quản lý dược	LT	30	30*	5		Gv mời		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	72	CN	8/3/2026	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	LT	15	5	5		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	72	CN	8/3/2026	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	LT	15	10	5		Ths Huê		K. Dược
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		72	7	7/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	55	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		72	7	7/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	60	5		Ths. Bs. Khánh Nga		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		72	CN	8/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	65	5		Cán bộ Y BV		BV 22-12
	24VB.YS.8AB		72	CN	8/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	70	5		Cán bộ Y BV		BV 22-12
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YHCT.6AB		72	7	7/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	5	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		72	7	7/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	10	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		72	CN	8/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	15	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		72	CN	8/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	20	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026)	24LT.DD.7	IV	73	7	14/3/2026	Sáng		Quản lý điều dưỡng	TH	30	24	4		TS. Thuyên		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	73	7	14/3/2026	Chiều		Quản lý điều dưỡng	TH	30	28	4		ThS. Sang		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	73	CN	15/3/2026	Sáng		Quản lý điều dưỡng	TH	30	30*	2		ThS. Sang		K. ĐD
	24LT.DD.7	IV	73	CN	15/3/2026	Chiều		Chăm sóc người bệnh ung thư	LT	15	5	5		Ths.ĐD. Huyền		MHTC (K. ĐD)
	24LT.DU.9	IV	73	7	14/3/2026	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	LT	15	15*	5		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	73	7	14/3/2026	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	4	4		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	73	CN	15/3/2026	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	8	4		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	73	CN	15/3/2026	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	12	4		Ths Huê		K. Dược
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		73	7	14/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	75	5		Cán bộ Y BV		K. Y
	24VB.YS.8AB		73	7	14/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	80	5		Cán bộ Y BV		K. Y
	24VB.YS.8AB		73	CN	15/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	85	5		Ths. Bs. Khánh Nga		K. Y
	24VB.YS.8AB		73	CN	15/3/2026			TTLS NHI KHOA	TTLS	90	90*	5		Ths. Bs. Khánh Nga		K. Y
	24VB.YHCT.6AB		73	7	14/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	25	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
	24VB.YHCT.6AB		73	7	14/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	30	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
	24VB.YHCT.6AB		73	CN	15/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	35	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y
	24VB.YHCT.6AB		73	CN	15/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	40	5		BS Phúc	BV YHCT - PHCN	K. Y

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	TUẦN	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026)	24LT.DD.7	IV	74	7	21/3/2026	Sáng		Chăm sóc người bệnh ung thư	LT	15	10	5		Ths.ĐD. Huyền		MHTC (K. ĐD)
	24LT.DD.7	IV	74	7	21/3/2026	Chiều		Chăm sóc người bệnh ung thư	LT	15	15*	5		Ths.ĐD. Huyền		MHTC (K. ĐD)
	24LT.DD.7	IV	74	CN	22/3/2026	Sáng		Chăm sóc người bệnh ung thư	TH	30	4	4		Ths.ĐD. Huyền		MHTC (K. ĐD)
	24LT.DD.7	IV	74	CN	22/3/2026	Chiều		Chăm sóc người bệnh ung thư	TH	30	8	4		Ths.ĐD. Huyền		MHTC (K. ĐD)
	24LT.DU.9	IV	74	7	21/3/2026	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	16	4		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	74	7	21/3/2026	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	20	4		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	74	CN	22/3/2026	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	24	4		Ths Huê		K. Dược
	24LT.DU.9	IV	74	CN	22/3/2026	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	28	4		Ths Huê		K. Dược
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YHCT.6AB		74	7	21/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	45	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		74	7	21/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	50	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		74	CN	22/3/2026	Sáng	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	55	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN
	24VB.YHCT.6AB		74	CN	22/3/2026	Chiều	GL	TTLS Y HỌC CỔ TRUYỀN II	TTLS	90	60	5		BS Phúc		BV YHCT - PHCN